

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HTN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29/01/2024.

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thông Minh Tấn và ông Nguyễn Thanh Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Ngô Duy Khánh - thư ký Tòa án nhân dân HTN, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ri - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 434/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HNGĐST-QĐ ngày 10/01/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1989 (vắng mặt)

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Anh V - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn PT, xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày: bà và ông Huỳnh Anh V quen biết yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào ngày 06/10/2010. Sau khi kết hôn bà và ông V sinh sống tại xã HC, huyện Hàm Thuận Nam. Thời gian đầu cuộc sống hai vợ chồng bình thường, nhưng sau đó giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Lý do là ông V thường xuyên chơi cờ bạc, số đề, banh bóng... gia đình bà đã phải gồng gánh trả nợ cho ông V rất nhiều lần với số tiền rất lớn. Ông V không lo làm ăn chăm lo cho gia đình, chỉ ham chơi cờ bạc. Hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân được hơn 08 tháng, 03 mẹ con bà về sinh sống tại nhà mẹ ruột của mình, còn ông V đang ở nhà mẹ ruột đều ở thôn PT, xã HC; cả hai không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, đề giải thoát cho nhau lên bà làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Anh V.

Về con chung: bà và ông V có 02 con chung tên Huỳnh Nguyễn Vy Kh - sinh

ngày 03/6/2013 và cháu Huỳnh Duy Kh - sinh ngày 14/10/2017. Từ khi hai vợ chồng ly thân với nhau thì cả hai cháu vẫn ở chung với bà tại nhà mẹ ruột của bà tại xã HC, huyện HTN. Nguyên vọng sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu 02 con chung đến khi trưởng thành, bà không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án (lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử) bị đơn là ông Huỳnh Anh V không hợp tác, không đến Tòa án để trình bày mặc dù đã được tổng đạt và triệu tập hợp lệ nhiều lần do vậy không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T, cho bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Huỳnh Anh V.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về con chung: Xét thấy, nguyên vọng các cháu Huỳnh Nguyễn Vy Kh và cháu Huỳnh Duy Kh tiếp tục được ở với mẹ. Từ khi ly thân thì cả hai cháu đều ở với bà Nguyễn Thị T, bà T cũng có nguyên vọng sau khi ly hôn được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung. Do vậy, đề nghị giao con chung tên Huỳnh Nguyễn Vy Kh - sinh ngày 03/6/2013 và cháu Huỳnh Duy Kh - sinh ngày 14/10/2017 cho bà Nguyễn Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T nộp đơn xin ly hôn với ông Huỳnh Anh V (có địa chỉ tại thôn PT, xã HC, huyện HTN, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn

xin xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Huỳnh Anh V đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện HTN giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Anh V. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã sống ly thân được hơn 08 tháng, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống. Hơn thế nữa Tòa án đã tổng đạt họp lệ nhiều lần triệu tập và tiến hành mở các phiên hòa giải nhưng ông V đều vắng mặt, cho thấy ông V cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà T.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T.

[3.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Anh V có 02 con chung tên Huỳnh Nguyễn Vy Kh - sinh ngày 03/6/2013 và cháu Huỳnh Duy Kh - sinh ngày 14/10/2017. Hiện nay cả 02 con chung hiện đang sống với bà T tại xã HC, nguyện vọng của hai cháu nếu ba mẹ ly hôn thì được sống cùng bà T. Sau khi ly hôn bà T muốn tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Vy Kh và cháu Huỳnh Duy Kh đến khi trưởng thành. Bà T khai hiện đang làm kinh doanh với thu nhập khoảng 50.000.000 đồng/tháng đủ khả năng nuôi hai con chung, bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Do vậy, để đảm bảo cho cháu Vy Kh và cháu Duy Kh cuộc sống ổn định, phát triển tâm sinh lý bình thường HĐXX giao con chung tên Huỳnh Nguyễn Vy Kh - sinh ngày 03/6/2013 và cháu Huỳnh Duy Kh - sinh ngày 14/10/2017 cho bà Nguyễn Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

[3.3] Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[3.4] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Huỳnh Anh V.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Nguyễn Vy Kh - sinh ngày 03/6/2013 và cháu Huỳnh Duy Kh - sinh ngày 14/10/2017 cho bà Nguyễn Thị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu giải quyết về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0019388 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- UBND xã HC, huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tân